TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký phiên tòa : Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1) Nguyễn Thanh B- sinh ngày 01/10/1963, tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: xóm BĐ, xã TĐ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Kim T (đã chết) và bà: Đinh Thị Kh, sinh năm 1932, gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1965, có 02 con chung, con lớn sinh năm 1989,con nhỏ sinh năm 1991 (đã chết); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến nay, hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên tòa.

2) Bùi Đình Ch (tên khác Bùi Ngọc Ch)- sinh ngày 02/9/1960, tại Hà Nội;

Nơi cư trú: xóm MH, xã TĐ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, nơi đã cư trú: thôn TT, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Bùi Ngọc Tr tên khác Bùi Văn Tr, sinh năm 1938 và bà: Dương Thị H (đã chết), gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964, có 02 con chung, con lớn sinh năm 1984,con nhỏ sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 02

- Tại bản án số 24 ngày 31/05/1999 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội Chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thi hành xong án phí ngày 18/10/2007.

- Tại bản án số 398/2011/HSST ngày 26/10/2011 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 10 tháng 08 ngày tù về tội Gá bạc. Ngày 29/9/2017 được đình chỉ thi hành án đối với số tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến nay, hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

1) Chị Trịnh Thị Hồng L1, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Trú tại: xóm TT, xã QT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên;

2) Anh Lê Văn T, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Trú tại: xóm CĐ, xã TĐ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

3) Anh Ngô Văn D, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: xóm GP, xã TC, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

***Người chứng kiến:** Anh Đặng Đức H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: tổ X, phường TT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị đau chân không điều khiển xe máy đi xa được nên khoảng 21 giờ ngày 04/11/2018 Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, BKS: 20L8-4542 đến nhà Bùi Đình Ch nhờ chở đi mua ma túy cùng sử dụng. Ch đồng ý, sau đó điều khiển xe mô tô chở B đến khu vực ngã ba Tích Lương thuộc phường TT, TPTN để mua ma túy. Đến một ngõ nhỏ Ch đỗ xe đứng chờ còn B đi vào khoảng 04m thì gặp một người đàn ông, B không biết tên tuổi địa chỉ mua 750.000 đồng được 03 gói Heroine, B cầm 03 gói Heroine ra chỗ Ch đứng rồi lên xe máy cùng đi về. Khi Ch chở B đi đến tổ 03, phường TT, TPTN thì bị tổ công tác công an phường TT, TPTN kiểm tra, thu giữ tại lòng bàn tay phải của B có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng B khai là Heroine mua về sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch có trọng lượng 1,091 gam, niêm phong ký hiệu B gửi giám định. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α BKS 20L8-4542.

Tại bản kết luận giám định số 1197/KL-PC09 ngày 09/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,091 gam.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành ph ố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Ch thừa nhận nghiện ma túy nên khi B nhờ đèo đi mua ma túy về cùng sử dụng đã nhất trí đèo B đi, B xác định đã mua 750.000đ Heroine với mục đích để sử dụng. Khi cả hai vừa mua được ma túy bắt đầu đi về thì bị lực lượng công an khám xét thu giữ ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) mỗi bị cáo từ 30-36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa chất ma túy; Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng**:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên về số chất bột màu trắng được thu của Nguyễn Thanh B là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên B nhờ Ch đèo đi mua ma túy về cùng sử dụng, sau khi mua được 750.000 đồng Heroine cả 2 đi đến khu vực tổ 3 phường TT, TPTN thì bị tổ công tác công an phường TT, TPTN kiểm tra hồi 22 giờ 20 phút ngày 04/11/2018 đã bắt giữ, thu giữ vật chứng. Tiến hành cân kiểm tra số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh B xác định khối lượng 1,091 gam**,** qua giám định là Heroine.

Với hành vi mua 1,091 gam Heroine với mục đích để sử dụng như trên hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nội dung điều luật quy định*:*

1) Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...c)Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của các bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên các bị cáo không từ bỏ ma túy mà vẫn mua Heroine phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

[**4**] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: các bị cáo tham gia vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện tội phạm, tuy nhiên bị cáo B giữ vai trò chính, số tiền mua ma túy của bị cáo, bị cáo là người rủ rê và chủ động chỉ địa điểm để bị cáo Ch sử dụng xe máy của bị cáo B để chở nhau cùng đi mua ma túy với mục đích sử dụng, bị cáo Ch mặc dù biết B đi mua ma túy về để sử dụng tuy nhiên do biết sau khi mua được B cho sử dụng cùng nên vẫn giúp sức

cho B thực hiện hành vi phạm tội do đó áp dụng Điều 53 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xét các bị cáo đều có nhân thân xấu là đối tượng nghiện, bị cáo Ch đã 02 lần bị xét xử về hành vi phạm tội khác nhau đến nay đều được xóa án tích tuy nhiên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét các bị cáo đều là đối tượng nghiện, mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng vụ án:

Đối với bì niêm phong B trong có Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô Hon da Wave α BKS 20L8-4542 mang tên Trịnh Thị Hồng L1, quá trình điều tra xác định: chị Trịnh Thị Hồng L1 đã cho anh trai là Lê Văn T1 quản lý, sử dụng từ năm 2011, đến năm 2012 anh Lê Văn T1 đã bán lại cho một người tên B, đến nay anh không biết ai quản lý, sử dụng, anh không có ý kiến gì về chiếc xe trên. Qua tra cứu kết quả không có cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, bị cáo B xác định mượn của một người tên D ở xã TC, TPTN, qua xác minh tại xã TC xác định có 01 người tên Ngô Văn D, sinh năm 1982 tuy nhiên hiện nay anh D vắng mặt tại địa phương, thường xuyên sống lang thang nên chưa có căn cứ làm rõ về chiếc xe mô tô. Công an thành phố Thái Nguyên ban hành Thông báo số 46/TB(MT) ngày 02/01/2019 Truy tìm chủ sở hữu xe mô tô Wave α BKS 20L8-4542 đồng thời Cơ quan điều tra tách phần hồ sơ liên quan đến xe mô tô trên để xử lý sau nên hội đồng xét xử không xem xét, tuy nhiên Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[**9**] Về nguồn gốc số Heroine Nguyễn Thanh B khai mua của một người không quen biết, quá điều tra xác minh chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 20, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 53 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thanh B 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018.

Xử phạt: Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Thanh B, Bùi Đình Ch (tức Bùi Ngọc Ch) mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; đ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu B (bên trong chứa ma túy).

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 151 lập ngày 31/01/2019).

[4] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch(Bùi Ngọc Ch) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thanh B và Bùi Đình Ch (Bùi Ngọc Ch) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.